

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2026/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; kiểm tra tàu cá và giám sát sản lượng thủy sản tại cảng; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;

Xét Tờ trình số 1124/TTr-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 354/BC-BKTNS ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ

lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá có đăng ký kinh doanh và thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có tàu cá được đăng ký thuộc diện bắt buộc phải lắp đặt và vận hành thiết bị giám sát hành trình tàu cá, nhật ký điện tử tàu cá theo quy định;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Tàu cá sau khi lắp đặt phải duy trì hoạt động của thiết bị theo quy định.

2. Việc hỗ trợ bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Không hỗ trợ chi phí lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình cho tàu cá đã được hưởng chính sách lắp đặt thiết bị giám sát hành trình từ tỉnh, thành khác được đăng ký lại tại Thành phố Hồ Chí Minh; các tàu này vẫn được hưởng chính sách hỗ trợ duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá

1. Mức hỗ trợ: Mỗi tàu cá được hỗ trợ 01 thiết bị giám sát hành trình theo hóa đơn thực tế, tối đa không quá 24.000.000 đồng/thiết bị.

2. Hình thức hỗ trợ: Mỗi tàu cá chỉ được hỗ trợ một lần sau khi hoàn thành việc lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá theo quy định. Các tổ chức, cá nhân đã hưởng chính sách hỗ trợ tại các quy định khác trùng với nội dung hỗ trợ tại Nghị quyết này thì không được xem xét hỗ trợ.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá

1. Mức hỗ trợ: Mỗi tàu cá được hỗ trợ cước phí vệ tinh một thiết bị giám sát hành trình theo hóa đơn thực tế, tối đa không quá 400.000 đồng/tháng.

2. Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ 01 lần/năm tiền cước phí vệ tinh thiết bị giám sát hành trình lắp trên tàu cá.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ cước phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử

1. Mức hỗ trợ: Mỗi tàu cá được hỗ trợ cước phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử theo hóa đơn thực tế, tối đa không quá 250.000 đồng/tháng.

2. Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ 01 lần/năm tiền cước phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử lắp trên tàu cá.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

1. Đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá: 01 (một) bộ, gồm: Đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu 01; bản chính hợp đồng, hóa đơn, chứng từ thanh toán tiền mua thiết bị giám sát hành trình, biên bản lắp đặt, biên bản nghiệm thu sản phẩm theo quy định.

2. Đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá: 01 (một) bộ, gồm: Đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu 02; Bản sao Hợp đồng thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá đã ký kết giữa đơn vị cung cấp dịch vụ với tổ chức, cá nhân chủ sở hữu tàu cá; hóa đơn, chứng từ chi trả chi phí dịch vụ vệ tinh giám sát hành trình tàu cá.

3. Đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ cước phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử tàu cá: 01 (một) bộ, gồm: Đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu 03; Bản sao Hợp đồng dịch vụ nhật ký khai thác điện tử tàu cá đã ký kết giữa đơn vị cung cấp dịch vụ với tổ chức, cá nhân chủ sở hữu tàu cá; hóa đơn, chứng từ chi trả chi phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử tàu cá.

Điều 7. Trình tự thủ tục thực hiện giải quyết hỗ trợ

1. Đối với chính sách hỗ trợ kinh phí lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá: Sau khi hoàn thành lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, chủ tàu cá nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.

a) Khi nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ của chủ tàu cá, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố kiểm tra thành phần, tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp phát

hiện hồ sơ, chứng từ không hợp lệ hoặc tàu cá không đảm bảo điều kiện được hỗ trợ theo quy định, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố có văn bản thông báo cho chủ tàu cá được biết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ;

b) Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố tổ chức kiểm tra, thẩm định, rà soát thành phần hồ sơ, điều kiện được hỗ trợ và xác định số kinh phí được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu cá.

2. Đối với chính sách hỗ trợ duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá: Hàng năm, chủ tàu cá sau khi hoàn thành đóng cước phí dịch vụ vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá, nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp, chậm nhất vào ngày 01 tháng 11 hàng năm.

a) Khi nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ của chủ tàu cá, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố kiểm tra thành phần, tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp phát hiện hồ sơ, chứng từ không hợp lệ hoặc tàu cá không đảm bảo điều kiện được hỗ trợ theo quy định, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố có văn bản thông báo cho chủ tàu cá được biết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ;

b) Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố tổ chức kiểm tra, thẩm định, rà soát thành phần hồ sơ, điều kiện được hỗ trợ, xác định cụ thể thời gian, kinh phí được hỗ trợ cho chủ tàu theo quy định tại Nghị quyết này, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu cá.

3. Đối với chính sách hỗ trợ cước phí nhật ký khai thác điện tử tàu cá: Hàng năm, chủ tàu cá sau khi hoàn thành đóng cước phí nhật ký khai thác điện tử tàu cá, nộp 01

(một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp, chậm nhất vào ngày 01 tháng 11 hàng năm.

a) Khi nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ của chủ tàu cá, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố kiểm tra thành phần, tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp phát hiện hồ sơ, chứng từ không hợp lệ hoặc tàu cá không đảm bảo điều kiện được hỗ trợ theo quy định, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố có văn bản thông báo cho chủ tàu cá được biết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ;

b) Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố tổ chức kiểm tra, thẩm định, rà soát thành phần hồ sơ, điều kiện được hỗ trợ, xác định cụ thể thời gian, kinh phí được hỗ trợ cho chủ tàu theo quy định tại Nghị quyết này, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu cá.

Điều 8. Thủ tục cấp phát kinh phí

1. Căn cứ Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tài chính lập thủ tục cấp kinh phí hỗ trợ đến Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng gửi Kho bạc nhà nước để tổ chức thực hiện chi trả hỗ trợ cho ngư dân theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, cấp phát và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ các chính sách của Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định có liên quan.

Điều 9. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định pháp luật; phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, tối đa hóa hiệu quả của khoản đầu tư từ ngân sách, thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, không để xảy ra trục lợi chính sách.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 8 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khoá XI, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày 27 tháng 8 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LẮP ĐẶT, THAY THẾ THIẾT BỊ GIÁM
SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ**

Kính gửi: Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh

I. THÔNG TIN CHỦ TÀU CÁ

- Tên tổ chức, cá nhân:

.....
.....

- Số Căn cước/CCCD:

.....
.....

- Địa chỉ thường trú:

.....

- Điện thoại liên lạc:

.....

-Số tài khoản ngân hàng nhận kinh phí hỗ trợ:

..... Tên chủ tài khoản: ; tại Ngân hàng:

.....

**II. NỘI DUNG HỖ TRỢ LẮP ĐẶT, THAY THẾ THIẾT BỊ
GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ**

1. Đề nghị hỗ trợ kinh phí mua thiết bị giám sát hành trình tàu cá:

BV-....-TS hoặc SG-.....-TS

- Thông tin thiết bị giám sát hành trình:

- Nhà sản xuất/đơn vị cung cấp:

- Ký hiệu thiết bị:

- Mã số kẹp chì:

2. Kinh phí đề nghị hỗ trợ.....đồng/thiết bị.

Bằng chữ:

III. CAM KẾT CÁ NHÂN TỔ CHỨC

1. Về tính chính xác của những thông tin trên đây;

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đề nghị Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết./.

..., ngày... tháng... năm ...

Đại diện tổ chức, cá nhân

(ký tên - đóng dấu/ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ DUY TRÌ KẾT NỐI HỆ THỐNG
THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ**

Kính gửi: Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh

I. THÔNG TIN CHỦ TÀU CÁ

- Tên tổ chức, cá nhân:

.....
.....

- Số Căn cước/CCCD:

.....
.....

- Địa chỉ thường trú:

.....

- Điện thoại liên lạc:

.....

- Số tài khoản ngân hàng nhận kinh phí hỗ trợ:

..... Tên chủ tài khoản: ; tại Ngân hàng:

.....

II. THÔNG TIN TÀU CÁ SỐ TÀU

1. Đề nghị hỗ trợ cước phí duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá: BV-....-TS hoặc SG-.....-TS

- Thông tin thiết bị giám sát hành trình:.....

- Hợp đồng thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá:

.....
.....
2. Kinh phí đề nghị hỗ trợ đồng.

Bằng chữ:.....

III. CAM KẾT CÁ NHÂN TỔ CHỨC

1. Về tính chính xác của những thông tin trên đây;
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đề nghị Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết./.

..., ngày... tháng... năm ...

Đại diện tổ chức, cá nhân

(ký tên - đóng dấu/ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CƯỚC PHÍ DỊCH VỤ NHẬT
KÝ KHAI THÁC ĐIỆN TỬ TÀU CÁ

Kính gửi: Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh

I. THÔNG TIN CHỦ TÀU CÁ

- Tên tổ chức, cá nhân:

.....
.....

- Số Căn cước/CCCD:

.....
.....

- Địa chỉ thường trú:

.....

- Điện thoại liên lạc:

.....

-Số tài khoản ngân hàng nhận kinh phí hỗ trợ:

..... Tên chủ tài khoản: ; tại Ngân hàng:
.....

II. THÔNG TIN TÀU CÁ SỐ TÀU

1. Đề nghị hỗ trợ cước phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử tàu cá: BV-....-TS
hoặc SG-.....-TS

Thông tin thiết bị nhật ký khai thác điện tử tàu cá:

Hợp đồng dịch vụ nhật ký khai thác điện tử tàu cá

.....

.....
2. Kinh phí đề nghị hỗ trợ đồng.

Bằng chữ:

III. CAM KẾT CÁ NHÂN TỔ CHỨC

1. Về tính chính xác của những thông tin trên đây;
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đề nghị Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết.

..., ngày... tháng... năm ...

Đại diện tổ chức, cá nhân

(ký tên - đóng dấu/ghi rõ họ tên)